

Đồ Sơn, ngày 25 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2022-2023

Thời gian: 10h30 ngày 25 tháng 10 năm 2023.

Địa điểm: Hội trường trường Tiểu học Ngọc Xuyên.

Thành phần:

1. Chủ trì: Bà Đỗ Thị Mai Trang Chức vụ: Hiệu trưởng

2. Thư ký: Bà Lê Thị Doan Chức vụ: Giáo viên

3. Thành phần khác :

- Bà Lưu Thị Hường Chức vụ: Phó hiệu trưởng
- Bà Phạm Thị Thùy Linh Chức vụ: Chủ tịch CĐ, Tổ trưởng tổ 4+5
- Bà Hà Thị Nhung Chức vụ: Tổ trưởng tổ 1+2+3
- Bà Đỗ Thị Cúc Chức vụ: Giáo viên tổng phụ trách
- Bà Hoàng Thị Thùy Dung Chức vụ: Giáo viên Tin học
- Bà Hoàng Thị Yến Chức vụ: Tổ trưởng tổ văn phòng

Thực hiện Công văn số 606/SGDDT-VP ngày 10/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT; Công văn số 388/GD&ĐT ngày 12/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Đồ Sơn về việc hướng dẫn thực hiện tự đánh giá mức độ CDS năm học 2022-2023; Trường Tiểu học Ngọc Xuyên tự đánh giá mức độ chuyển đổi số với kết quả như sau:

1. Đánh giá theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/ 2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Ghi chú, minh chứng
1.	Chuyển đổi số trong dạy, học	100		96			
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)			Có			Điều kiện bắt buộc Kế hoạch số 91/KH-THCS ngày 14/9/2023
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức			Có			Điều kiện bắt buộc

	đạy học trực tuyến						
	<p>Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:</p> <p>- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)</p>		Tối đa 6 điểm	6		<p>- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (g</p> <p>Microsoft Teams;</p> <p>-Đường link: https://hoconline.giasuvietnam.vn/login/index.php</p>	
1.3.	<p>- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).</p> <p>- Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:</p> <p>(1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học;</p> <p>(2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;</p> <p>(3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;</p> <p>(4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.</p>	30	Tối đa 24 điểm, mỗi chức năng triển khai tối đa 6 điểm.	<p>Ghi điểm</p> <p>6</p> <p>6</p> <p>6</p> <p>6</p>	<p>Mức độ 1: dưới 10 điểm</p> <p>Mức độ 2: từ 10 - 20 điểm</p> <p>Mức độ 3: trên 20 điểm</p>	Mức độ 3	<p>Zoom; Kahoot</p> <p>Giáo viên giao bài cho học sinh tự học trên thư mục ôn luyện https://hoconline.giasuvietnam;</p> <p>Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh https://hoconline.giasuvietnam;</p> <p>Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trên test online tại trang https://hoconline.giasuvietnam;</p> <p>Số liên lạc điện tử, Enetviet</p>
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	- Ít hơn 20 học liệu: tối đa		Mức độ 1: dưới 4 điểm	Mức độ 3	<p>Đường link và số lượng học liệu https://hoconline.giasuvietnam.vn/login/index.php</p> <p>Trên 500 học liệu</p>

			3 điểm. - Ít hơn 40 học liệu: tối đa 6 điểm. - Nhiều hơn 40 học liệu: tối đa 10 điểm		Mức độ 2: từ 4 - 6 điểm Mức độ 3: trên 7 điểm	
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm) Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường	20	Tối đa 15 điểm Tối đa 5 điểm	15 5	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	Mức độ 3 Quy chế / Kế hoạch / văn bản triển khai
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu - Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần	20	< 30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; > 60%: tối đa 7 điểm < 30%:	7 7	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	Mức độ 3 100% giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu

	mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; > 60%: tối đa 7 điểm			
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		< 30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; > 60%: tối đa 6 điểm	6		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	< 20%: tối đa 2 điểm; 20%-60%: tối đa 5 điểm; > 60%: tối đa 8 điểm	8	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	Mức độ 3 21/21 phòng học = 100% phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học[1]		Mức độ 1:	5		

			Tối đa 2 điểm; Mức độ 2: tối đa 5 điểm; Mức độ 3: tối đa 7 điểm				Phòng máy tính có 30 máy bàn thực hành môn tin học, thi trực tuyến ...
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		Tối đa 5 điểm	3			
2.	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá 87	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Ghi chú, minh chứng
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)			Có			Điều kiện bắt buộc Có quyết định thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số			Có			Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử	70	Tối đa 6 điểm Tối đa 6 điểm File PDF: tối đa 3 điểm;	6 6 10	Mức độ 1: dưới 20 điểm Mức độ 2: từ 20-50 điểm Mức độ 3: trên 50	Mức độ 3	Đường link/ Quy chế/ văn bản hướng dẫn csdl.haiphong.edu.vn: temis.csdl.edu.vn

		Áp dụng chứng thư số: tối đa 10 điểm		điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV	Tối đa 6 điểm	5			
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất	Tối đa 10 điểm	8			
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh	Tối đa 10 điểm	8			
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán	Tối đa 6 điểm	6			MISSA
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)	Tối đa 6 điểm	6			csdl.haiphong.edu.vn
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web) - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến: - Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt	30	Tối đa 8 điểm Tối đa 12 điểm Tối đa 10 điểm	6 12 4	Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10-18 điểm Mức độ 3: trên 18 điểm	Mức độ 3 Enetviet https://tsdc.haiphong.edu.vn/ Misa

2. Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo 02 nhóm tiêu chí:

a) Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”:

- Tổng điểm: 96

Tự đánh giá: *Mức đáp ứng tốt (Mức độ 3)*

b) Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”.

- Tổng điểm: 87

Tự đánh giá: *Mức đáp ứng tốt (Mức độ 3)*

Kết quả tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số của Trường Tiểu học Ngọc Xuyên đảm bảo cung cấp thông tin đúng thực tế và có đủ minh chứng kèm theo./.

3. Ưu, nhược điểm:

- Ưu điểm:

+ Tạo ra kho học liệu mở to lớn cho giáo viên và học sinh truy cập, sử dụng tài nguyên một cách dễ dàng. Tạo ra môi trường giáo dục linh hoạt, kích thích khả năng tự học của học sinh và giáo viên.

- Nhược điểm:

+ Chưa tổ chức được các buổi tập huấn chuyên sâu cho giáo viên. Cơ sở vật chất cho chuyển đổi số xuống cấp nhanh dẫn đến việc chậm, thiếu thiết bị

- Hướng khắc phục:

+ Đầu tư nguồn kinh phí để đồng bộ, nâng cấp cơ sở hạ tầng cho việc chuyển đổi số.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được 8/8 thành viên trong hội đồng Tự đánh giá nhất trí đạt 100%.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 11h30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Lê Thị Doan

